

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA SÚP  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 11 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trung Kiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thuý, chức vụ: Phó bí thư huyện đoàn và ông Cao Hữu Toan, chức vụ: Cán bộ hưu trí

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Đình P – Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Y Trua N**, sinh ngày 07/4/2000, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Con ông: Y Bul M, sinh năm 1968; con bà: H Mi, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Y Gon K**, sinh ngày 01/4/1994, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Con ông: Y Dlu N, sinh năm 1972; con bà: H Mui K, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là H Bách N, sinh năm 1992, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

3. Họ và tên: **Y Hoàng N**, sinh ngày 10/6/2004, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Con ông: Y Loan M, sinh năm 1984; con bà: H Chăn N, sinh năm 1976; Bị

cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người giám hộ cho bị cáo Y Hoàng N: Bà H Chấn N, sinh năm 1976

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Y Gon K và bị cáo Y Hoàng N: Ông Nguyễn Hữu H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Y Trura N: Ông Nguyễn Đình Đ– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1995 vắng mặt.

Trú tại: Thôn L, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Y Khoan N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Anh Y Dhuan N, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- **Người làm chứng:**

Cháu Y Hồng Phúc N, sinh năm 2005

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk;

Anh Đinh Văn Ng, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn V, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Anh Bùi Minh H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Công ty TNHH Xuân Thiện, thôn V, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

(Những người làm chứng vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 11/10/2020, tại thôn Vùng, xã Ia Lốp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, do không có tiền mua xăng để đổ xăng xe máy đi về thăm gia đình tại xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk nên Y Trura N đã rủ Y Gon K mang một số mẫu ê cu, bu lông... của Công ty TNHH Xuân Thiện giao cho anh Nguyễn Ngọc P trông coi, quản lý để sử dụng trong quá trình đi lắp pin năng lượng để tại phòng trọ của anh P, cả hai mang đến quán tạp hóa của gia đình anh Đinh Văn Ng hỏi giá để bán.

Sau khi hỏi giá xong Y Trura N và Y Gon K quay lại phòng trọ để xếp quần áo đồng thời lấy bu lông, ê cu... để đi bán rồi mới đi về nhà. Lúc này Y Hoàng N, Y Hồng Phúc N (sinh ngày 16/02/2005) đang ở cùng phòng trọ, thấy vậy hỏi Y Gon K và Y Trura N và xin đi về cùng. Khi cả 04 người chuẩn bị lên xe để về thì Y Trura N lấy 01 bao xác rắn bên trong có bu lông, Ê Cu, đệm phẳng, đệm vênh M12835, có trọng lượng 37,8 kg để lên xe máy biển kiểm soát 47 U1 – 126.97 của mình, Y Hoàng N thấy và biết Y Trura N lấy bao Bu lông, Ê Cu liền lên ngồi sau xe máy của

Y Trưa N ôm, giữ để Y Trưa N điều khiển xe máy mang đồ trộm cắp đi bán. Còn Y Gon K chở Y Hồng Phúc N bằng xe máy biển kiểm soát 47B1 – 29094, rồi cả 04 người cùng đi đến quán tạp hóa của gia đình anh Đinh Văn Nguyên, trong quá trình bán tài sản trộm cắp thì bị bảo vệ Công ty TNHH Xuân Thiện Đắc Lắc phát hiện báo cho lực lượng Công an xã Ia Lốp bắt giữ cùng với số tài sản trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 54 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ea Súp kết luận trị giá 37,8 kg gồm có bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm Vành M12\*35 trị giá : 3.402.000 đồng.

Bản kết luận giá định pháp y độ tuổi số : 464 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Y Hoàng N tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2021) là từ 16 năm 9 tháng đến 17 năm 3 tháng. Độ tuổi của Y Hồng Phúc N tại thời điểm ngày 11/10/2020 là từ 16 năm 3 tháng đến 16 năm 9 tháng.

Trong quá trình điều tra cơ quan chức năng đã tạm giữ 01 bao xác rắn bên trong có 37,8 kg bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm vành M12835; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47 U1-126.97 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ETS, biển kiểm soát 47B1-290.94.

Ngày 21/5/2021 và ngày 20/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Y Khoan N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47B1-126.97; anh Y Dhuân N một chiếc xe máy nhãn hiệu ETS, biển kiểm soát 47B1-290.94; anh Đào Văn Th đại diện công ty TNHH Xuân Thiện 37,8 kg bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm vành M12835.

Cáo trạng số: 24/CT - VKS ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố các bị cáo Y Trưa N, Y Gon K, Y Hoàng N về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Y Trưa N, Y Gon K, Y Hoàng N như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Y Trưa N, Y Gon K, Y Hoàng N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Y Trưa N và Y Gon K. Xử phạt bị cáo Y Trưa N từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Xử phạt bị cáo Y Gon K từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y Hoàng N từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Y Khoan N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47B1-126.97; anh Y Dhuân N một chiếc xe máy nhãn hiệu ETS, biển kiểm soát 47B1-290.94; anh Đào Văn Thái đại diện công ty TNHH Xuân Thiện 37,8 kg bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm vênh M12835.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc P không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo Y Trưa N - ông Nguyễn Đình Đ trình bày:

Nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Về hình phạt Viện kiểm sát đề nghị từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với hành vi của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Y Gon K, Y Hoàng N - ông Nguyễn Hữu H trình bày:

Nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Về hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Y Gon K từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng và bị cáo Y Hoàng N từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ là có phần nghiêm khắc so với hành vi của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị xem xét miễn án phí cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố còn có những thiếu sót như sau:

Sau khi được quần chúng báo tin lực lượng Công an xã Ia Lốp đã bắt quả tang các bị cáo Y Trưa N, Y Gon K, Y Hoàng N trộm cắp Ecu, bu lông của Công ty Xuân Thiện do anh Nguyễn Ngọc P quản lý, tuy nhiên Công an xã Ia Lốp không lập biên bản phạm tội quả tang, biên bản giữ người theo quy định tại Điều 111 Bộ luật tố tụng hình sự là vi phạm tố tụng. Sau khi tiếp nhận tin báo tội phạm từ Công an xã Ia Lốp ngày 17/10/2020 cho đến ngày 19/02/2021(04 tháng 02 ngày), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp mới ra quyết khởi tố vụ án, khởi tố bị can, như vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã vi phạm Điều 147 Bộ luật tố tụng hình sự về thời hạn giải quyết tin báo tội phạm; Ngoài ra Cơ

quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 13 giờ, ngày 11/10/2020, tại thôn Vùg, xã Ia Lốp, huyện Ea Súp. Các bị cáo Y Trura N, Y Gon K và Y Hoàng N đã có hành vi lợi dụng lúc sơ hở không có người trông coi bảo quản tài sản nên đã lén lút trộm cắp 37,8 kg bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm vênh M12835 của Công ty TNHH Xuân Thiên do anh Nguyễn Ngọc P có trách nhiệm quản lý trị giá : 3.402.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội nên cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo Y Trura N, Y Gon K và Y Hoàng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[3] Xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình, các bị cáo phải nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền nhưng không chịu lao động nên đã có hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, hành vi của các bị cáo gây hoang mang trong dư luận, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo với mức án đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, học thức thấp nên nhận thức có nhiều hạn chế,

người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Y Hoàng N khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự để xử lý cho phù hợp với quy định của pháp luật về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú theo dõi, giám sát giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật và cũng thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Y Hoàng N là người dưới 18 tuổi phạm tội, các bị cáo không có thu nhập thường xuyên, do vậy miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Quyết định xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp về việc trả lại cho anh Y Khoan N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47B1-126.97; anh Y Dhuan N một chiếc xe máy nhãn hiệu ETS, biển kiểm soát 47B1-290.94, anh Đào Văn Thái đại diện công ty TNHH Xuân Thiện 37,8 kg bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm vênh M12835

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc P không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47 U1-126.97 là của anh Y Khoan N (sinh năm 1991, trú tại xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk) vào khoảng tháng 10 năm 2020 Y Trura N mượn xe máy đi lại, ngày 11/10/2020 Y Trura N dùng phương tiện vào việc phạm tội anh Y Khoan N không biết và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ETS, biển kiểm soát 47B1-290.94 là của bà H Rin Niê (sinh năm 1940, trú tại xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk) bà H Rin đã cho anh Y Dhuan N, (sinh năm 1995 là con của bà H Rin Niê), ngày 11/10/2020 Y Gon Niê dùng phương tiện xe máy làm phương tiện phạm tội anh Y Dhuan N không biết nên Công an huyện Ea Súp không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo thuộc diện hộ nghèo có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] **Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Y Trura N, Y Gon K và Y Hoàng N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2]. **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Y Trưa N và Y Gon K.

Xử phạt bị cáo Y Trưa N **01 (Một)** năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Y Gon K **01 (Một)** năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Y Hoàng N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Y Trưa N và Y Gon K và Y Hoàng N về cho Ủy ban nhân dân xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk nơi các bị cáo cư trú để theo dõi giám sát, giáo dục và Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Tuyên miễn khẩu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Y Trưa N, Y Gon K và Y Hoàng N trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[3]. **Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- **Về vật chứng:** Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp về việc trả lại cho anh Y Khoan N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47B1-126.97; anh Y Dhuân N một chiếc xe máy nhãn hiệu ETS, biển kiểm soát 47B1-290.94; anh Đào Văn Th đại diện công ty TNHH Xuân Thiện 37,8 kg bu lông, E Cu, đệm phẳng, đệm vênh M12835.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc P không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[4]. **Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[5]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ea Súp
- Công an huyện Ea Súp
- Tòa án tỉnh Đắk Lắk

(Đã ký)

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- Chi cục THADS huyện Ea Súp
- Thi hành án HS
- Các đương sự
- Lưu HS

**Phạm Trung Kiên**